

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/DS-ST
Ngày: 18 - 12 -2023
V/v tranh chấp về hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh.

2/ Ông Nguyễn Thanh Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 271/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh H – Sinh năm 1986 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PHưng, xã HMỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Bị đơn: Ông Trần Văn M – Sinh năm 1985 (vắng mặt, không có lý do).

Địa chỉ: Thôn PLập, xã HPhú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/09/2023, đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung ngày 30/10/2023 và tại bản khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh H khai: Ngày 23/3/2023, bà có cho ông Trần Văn M vay số tiền 100.000.000đồng, thời điểm thanh toán là ngày 23/9/2023, mức lãi suất tự thỏa thuận (bà và ông Mẫn có thỏa thuận mức lãi suất là 3%/tháng) có lập Giấy vay tiền cùng ngày, ông Mẫn đã nhận đủ số tiền. Đến thời điểm

thanh toán ông Mẫn không có trả tiền gốc, lãi thỏa thuận cho bà và bà cũng không thể liên lạc được với ông Mẫn. Số tiền này bà cho ông Trần Văn M mượn, giao trực tiếp tiền cho ông Mẫn, không liên quan gì đến người khác do đó chỉ yêu cầu cá nhân ông Mẫn phải trả tiền cho bà.

Bà Nguyễn Thị Minh H yêu cầu ông Trần Văn M trả cho bà số tiền nợ 100.000.000đồng và tiền lãi chậm trả từ ngày 24/9/2023 đến ngày 14/11/2023 là 1.381.000đồng, tổng cộng 101.381.000đồng cùng tiền lãi chậm trả kể từ ngày 15/11/2023 cho đến khi giải quyết xong vụ án với mức lãi suất 10%/năm.

Bị đơn ông Trần Văn M đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền nguyên đơn đã cho vay. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Phú Lập, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được pháp luật quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh H vắng mặt tại phiên tòa, đã có Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 14/11/2023. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Trần Văn M đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị Minh H yêu cầu ông Trần Văn M trả cho bà số tiền nợ 100.000.000đồng và tiền lãi chậm trả từ ngày 24/9/2023 đến ngày 14/11/2023 là 1.381.000đồng, tổng cộng 101.381.000đồng cùng tiền lãi chậm trả kể từ ngày

15/11/2023 cho đến khi giải quyết xong vụ án với mức lãi suất 10%/năm. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 23/3/2023, bà Nguyễn Thị Minh H có cho ông Trần Văn M vay số tiền 100.000.000đồng, có ký Giấy vay tiền đề ngày 23/3/2023 giữa bên vay ông Trần Văn M với bên cho vay bà Nguyễn Thị Minh H, hai bên thỏa thuận thời điểm thanh toán tiền gốc là ngày 23/9/2023. Như vậy, giao dịch giữa bà Nguyễn Thị Minh H và ông Trần Văn M là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Đến nay, ông Trần Văn M vẫn chưa thanh toán hết số tiền đã vay là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo thỏa thuận. Ông Trần Văn M không đến Tòa án, không đưa ra ý kiến.

Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự và căn cứ vào Giấy vay tiền đề ngày 23/3/2023 có chữ viết “đã nhận đủ tiền” ký tên, ghi họ tên của ông Trần Văn M, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh H.

Về yêu cầu trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, nhận thấy: Giữa các bên thỏa thuận ngày trả tiền là ngày 23/9/2023. Do bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 24/9/2023 đến ngày xét xử ngày 18/12/2023, tương ứng là 02 tháng 24 ngày theo mức lãi suất 10%/năm là 2.324.000đồng, là phù hợp theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Trần Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Minh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 95, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh H đối với ông Trần Văn M về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Trần Văn M phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Minh H tổng số tiền 102.324.000đồng (Một trăm lẻ hai triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn đồng) gồm tiền nợ gốc 100.000.000đồng cùng tiền lãi chậm trả từ ngày 24/9/2023 đến ngày 18/12/2023 là 2.324.000đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn Hòa **phải chịu 5.116.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.**

Bà Nguyễn Thị Minh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Minh H số tiền tạm ứng án phí 2.537.500đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0019835 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn